

HUYỆN ỦY BÙ ĐĂNG
BAN TỔ CHỨC

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bù Đăng, ngày 02 tháng 05 năm 2018

DANH SÁCH

**Cán bộ, đảng viên Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên
kiểm tra sức khỏe ngày 27/05/2018**

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Tuổi đảng	Nơi ở hiện nay	Ghi chú
ĐỨC LIỄU: 20 người						
1.	Hoàng Thế Bính	1948	BT chi bộ	40	Đảng bộ xã Đức Liễu	
2.	Trần Quốc Hoàn	1951	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đức Liễu	
3.	Nguyễn Xuân Chính	1953	CT. UBMT xã	40	Đảng bộ xã Đức Liễu	
4.	Nguyễn Hoài Sâm	1946	Cán bộ UBND huyện	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
5.	Đàm Ngọc Phi	1946	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
6.	Mai Phước Thại	1935	GD Nông trường	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
7.	Lê Minh Hiến	1945	PGĐ. TTBDCT huyện	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
8.	Nguyễn Thanh Sơn	1948	BT Đảng ủy xã Đức Liễu	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
9.	Nguyễn Thị Đặc	1948	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
10.	Lê Xuân Dũng	1946	CT. Hội CCB xã Tiến Thành	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
11.	Trần Quốc Khánh	1947	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
12.	Nguyễn Xuân Chính	1953	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
13.	Trần Đức Hoàn	1951	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đức Liễu	
14.	Nguyễn Văn Long	1931	Công an viên xã Thịnh Hành	50	Đảng bộ xã Đức Liễu	
15.	Trần Thị Thanh Soán	1947	Chủ tịch công đoàn y tế	50	Đảng bộ xã Đức Liễu	
16.	Đậu Xuân Tịnh (Hai)	1938	Bí thư Đảng ủy xã	50	Đảng bộ xã Đức Liễu	
17.	Triệu Xuân Tài	1945	PGĐ nông trường Ngân Sơn	50	Đảng bộ xã Đức Liễu	
18.	Lê Văn Hà	1939	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Đức Liễu	
19.	Võ Thị Tâm	1947	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Đức Liễu	
20.	Nguyễn Khắc Nhâm	1940	BT chi bộ	50	Đảng bộ xã Đức Liễu	
ĐỨC PHONG: 31 người						
21.	Phạm Tiến Hùng	1955	Đảng viên	40	Đảng bộ TT Đức Phong	
22.	Đào Trọng Lưu	1950	Đảng viên	40	Đảng bộ TT Đức Phong	
23.	Nguyễn Thanh Liêm	1935	PBT Đảng ủy xã Thống Nhất	40	Đảng bộ TT Đức Phong	
24.	Đào Huy Cận	1952	UVTV, Trưởng BTC	40	Đảng bộ TT Đức Phong	
25.	Phan Thị Hồng Hiệp	1955	Đảng viên	40	Đảng bộ TT Đức Phong	
26.	Phan Viết Ba	1948	Đảng viên	40	Đảng bộ TT Đức Phong	
27.	Võ Đức Mai	1938	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
28.	Mai Thị Cúc	1944	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
29.	Điền Thị Ba Răng	1948	CB. VP Lương thực Phước Long	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
30.	Tô Đình Lưỡng	1944	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
31.	Châu Thị Hoàng	1930	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
32.	Lương Quang Đệ	1945	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
33.	Điền Thị Thanh Liêm	1950	HUV, CT. Hội CTĐ huyện	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
34.	Ngô Thị Liễu	1947	PCT. Hội LHPN huyện	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
35.	Lê Hồng Toán	1945	Viên trưởng VKS huyện	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
36.	Ngô Thị Nhanh	1951	UVTV, PCT. UBND huyện	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
37.	Nguyễn Văn Súc	1950	BT Đảng ủy xã	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
38.	Tô Kiên Trúc	1949	Chánh thanh tra Nhà nước	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
39.	Trịnh Xuân Quế	1940	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
40.	Lương Văn Ba	1952	CT. Hội CCB TT Đức Phong	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	

41.	Nguyễn Quang Liêu	1949	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
42.	Điền Thị Viu	1953	Đảng viên	45	Đảng bộ thị trấn Đức Phong	
43.	Nguyễn Hường	1933	TVHU. CN. UBKT HU Bù Đăng	50	Đảng bộ TT Đức Phong	
44.	Lương Văn Căn	1944	Phó BT TT Huyện ủy Bù Đăng	50	Đảng bộ TT Đức Phong	
45.	Nguyễn Thị Tài	1944	Y sĩ bệnh xá Bù Đăng	50	Đảng bộ TT Đức Phong	
46.	Dương Minh Xuyên	1942	Đảng viên (Giáo viên)	50	Đảng bộ TT Đức Phong	
47.	Điền Thị Hà Rốt	1948	UVTV- PCT UBND huyện	50	Đảng bộ TT Đức Phong	
48.	Nguyễn Thị Đồng	1950	CT. Hội LHPN TT Đức Phong	50	Đảng bộ TT Đức Phong	
49.	Nguyễn Văn Thành	1944	HUV- GD TTY tế huyện	50	Đảng bộ TT Đức Phong	
50.	Trần Văn Viên	1933	Đội trưởng Đội xe NT quốc	55	Đảng bộ TT Đức Phong	
51.	Lê Xuân Diêu	1930	Bộ đội TD 101 sư 325	55	Đảng bộ TT Đức Phong	
PHÚ SƠN: 05 người						
52.	Lê Văn Đông	1952	Chủ tịch UBMTTQ	40	Đảng bộ xã Phú Sơn	
53.	Trịnh Xuân Kỳ	1955	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Phú Sơn	
54.	Nguyễn Như Nậm	1952	BT đảng ủy, GD NT Thọ Sơn	40	Đảng bộ xã Phú Sơn	
55.	Nguyễn Thị Tích	1944	Đảng viên	50	Đảng ủy xã Phú Sơn	
56.	Nguyễn Phúc Phiến (Chi)	1923	Đảng viên	65	Đảng bộ xã Phú Sơn	
BÌNH MINH: 02 người						
57.	Nguyễn Thị Lự	1951	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Bình Minh	
58.	Điền Lênl	1945	Chủ tịch già làng	50	Đảng bộ xã Bình Minh	
59.	Trần Thị Bảy	1932	Mẹ Việt Nam anh hùng		Xã Bình Minh	
BOM BO: 11 người						
60.	Nguyễn Hải Hà	1953	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Bom Bo	
61.	Đào Thị Sự	1947	PBT Chi bộ	45	Đảng bộ xã Bom Bo	
62.	Vi Văn Thảo	1943	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Bom Bo	
63.	Triệu Thị Hộ	1944	Cán bộ kỹ thuật trồng trọt	50	Đảng bộ xã Bom Bo	
64.	Lôi Văn Ngân	1937	PCT. HĐND xã Lộc Thành	50	Đảng bộ xã Bom Bo	
65.	Đặng Tân Hoà	1934	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Bom Bo	
66.	Triệu Thị Minh	1947	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Bom Bo	
67.	Lý Hữu Vinh	1944	HUV, Phó BTC h.Bạch Thông	50	Đảng bộ xã Bom Bo	
68.	Nguyễn Trí Mên	1925	Đảng viên	55	Đảng bộ xã Bom Bo	
69.	Đỗ Ngọc Minh	1944	Đảng viên	55	Đảng bộ xã Bom Bo	
70.	Lương Văn Phú	1931	Đảng viên	60	Đảng bộ xã Bom Bo	
ĐỒNG NAI: 16 người						
71.	Điền Đốt	1931	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đồng Nai	
72.	Điền Liên	1951	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đồng Nai	
73.	Đinh Văn Chương	1950	Chủ tịch Hội ND xã Thụy Ngân	40	Đảng bộ xã Đồng Nai	
74.	Hà Quang Khôn	1948	Phó CT Hội CCB	40	Đảng bộ xã Đồng Nai	
75.	Điền Bên	1940	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đồng Nai	
76.	Điền Gô	1949	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đồng Nai	
77.	Điền Thị Bôm	1950	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đồng Nai	
78.	Điền B Loong (Bờ Loong)	1950	BT Đảng ủy xã Đồng Nai	45	Đảng bộ xã Đồng Nai	
79.	Điền Lôn	1940	CT. UBMTTQVN xã Đồng Nai	45	Đảng bộ xã Đồng Nai	
80.	Điền K Rung	1940	Tập đoàn trưởng	50	Đảng bộ xã Đồng Nai	
81.	Điền Nhót (Khung)	1934	PCT. UBMTTQ huyện Phước Long	50	Đảng bộ xã Đồng Nai	
82.	Điền Bó	1943	Xã đội trưởng	50	Đảng bộ xã Đồng Nai	
83.	Điền Bá Lộc	1944	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Đồng Nai	
84.	Điền Bờ Roi (Broi)	1939	BT Đảng ủy xã	50	Đảng bộ xã Đồng Nai	
85.	Đinh Thị Liên	1949	ĐUV Đảng ủy xã	50	Đảng bộ xã Đồng Nai	
86.	Lê Thanh Giang	1941	Bí thư chi bộ	50	Đảng bộ xã Đồng Nai	
ĐOÀN KẾT: 12 người						

87.	Trần Văn Trí	1933	PCT. UBND xã Thọ Sơn	45	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
88.	Lương Ngọc Quyến	1947	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
89.	Lê Minh Chính (Lê Văn Túc)	1935	CT Hội ND huyện Bù Đăng	45	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
90.	Nguyễn Trọng Nghĩa	1948	Phó ban đại diện Hội NCT huyện	45	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
91.	Nguyễn Thương Chiến (Nguyễn Đình Chiến)	1950	Trưởng phòng NN	45	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
92.	Phạm Văn Đô	1930	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
93.	Dương Văn Phụ (Dương Đức Phụ)	1946	Trưởng ban Tài chính xã	45	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
94.	Võ Văn Vệ	1940	CUV Huyện đội Bù Đăng	50	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
95.	Nguyễn Văn Đỡ	1941	Phó Công an xã Đoàn Kết	50	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
96.	Đặng Văn Trạch (Đặng Văn Loan)	1922	BCH Hội ND huyện Bù Đăng	50	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
97.	Nguyễn Tấn Chư	1947	Thượng úy	50	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
98.	Nguyễn Lung	1938	Cán bộ Hội ND huyện Phước Long	55	Đảng bộ xã Đoàn Kết	
THỌ SƠN: 02 người						
99.	Lê Tiến Dũng	1943	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Thọ Sơn	
100.	Phan Công Hiệp	1939	Chủ tịch Hội người cao tuổi	50	Đảng bộ xã Thọ Sơn	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Ban Tổ chức.

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đắc Tâm